

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 07-5-2021

V/v: “*ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Hoài Hiêm;
2. Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 765/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Huyền T, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp Đ, xã PC, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Vũ P, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp Đ, xã PC, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Huyền T, trình bày: Chị và anh P qua một thời gian tìm hiểu thì tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PC vào năm 2017. Sau khi kết hôn, chị và anh P cùng nhau chung sống bên gia đình cha mẹ anh P. Chị và anh P sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh P mê chơi, đi về khuya không lo cho vợ con. Từ đó, chị và anh P đã sống ly thân từ cuối năm 2018 cho đến nay. Chị đã về sống cùng nhà cha mẹ ruột chị. Từ khi

ly thân, chị và anh P không có gặp nhau để hàn gắn. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng với anh P không còn, chị yêu cầu được ly hôn với anh P.

Thời gian chung sống vợ chồng, chị và anh P có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Hưng A, sinh ngày 25-8-2019. Hiện nay cháu A hiện được chị chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung, chị và anh P không có thiếu nợ ai, cũng như không ai thiếu nợ chị và anh P. Nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Vũ P trình bày: Anh thừa nhận lời trình bày của chị T là đúng về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và thời gian vợ chồng sống ly thân. Nay anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Huyền T. Khi ly hôn, anh đồng ý để chị T được tiếp tục nuôi con chung Phạm Nguyễn Hưng A, sinh ngày 25-8-2019. Anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng.

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

2. Việc giải quyết vụ án: Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Huyền T đối với anh Phạm Vũ P. Chị Nguyễn Huyền T được ly hôn anh Phạm Vũ P.

Về con chung: Giao chị Nguyễn Huyền T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Nguyễn Hưng A, sinh ngày 25-8-2019. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có tranh chấp, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Huyền T phải chịu án phí sơ thẩm về hôn nhân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Nguyễn Huyền T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với anh Phạm Vũ P. Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Nguyễn Huyền T và anh Phạm Vũ P vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân:

Chị T và anh P qua một thời gian tìm hiểu thì tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã PC vào năm 2017. Sau khi kết hôn, chị T và anh P cùng nhau chung sống bên gia đình cha mẹ anh P. Chị T và anh P sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh P mê chơi, đi về khuya không lo cho vợ con. Từ đó, chị T và anh P đã sống ly thân từ cuối năm 2018 cho đến nay. Chị T đã về nhà cha mẹ ruột chị T sống. Từ khi ly thân, chị T và anh P không có gặp nhau để hàn gắn. Nay chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng với anh P không còn, chị T yêu cầu được ly hôn với anh P.

Anh P thừa nhận lời trình bày của chị T là đúng về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và thời gian vợ chồng sống ly thân. Nay anh P đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Huyền T. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn hôn nhân gia đình giữa chị T và anh P đã đến mức trầm trọng, chị T và anh P không thể hàn gắn đoàn tụ, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Huyền T đối với anh Phạm Vũ P là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Thời gian chung sống vợ chồng, chị T và anh P có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Hưng A, sinh ngày 25-8-2019, hiện đang sống với chị T. Anh P đồng ý để chị T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Nguyễn Hưng A. Do đó, để tạo điều kiện và đảm bảo cho sự phát triển tâm sinh lý của cháu A. Cần giao chị T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu A. Ghi nhận anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với các Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Huyền T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/NQ/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Huyền T đối với anh Phạm Vũ P. Chị Nguyễn Huyền T được ly hôn anh Phạm Vũ P.

2. Về con chung: Giao chị T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Nguyễn Hưng A, sinh ngày 25-8-2019. Chị T không yêu cầu, anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Huyền T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015014 ngày 29-12-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng; chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho chị T và anh P biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TX. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã PC.
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Tấn Đạt